

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ TÂN ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ TÂN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN ANH DIGITAL TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAN ANH DIGITAL TECHNOLOGY

2. Mã số doanh nghiệp: 0109204989

3. Ngày thành lập: 04/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45, ngõ 102 Vũ Xuân Thiều, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề	8531
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý; môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
3.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng công trình viễn thông	4223
4.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Dạy nghề	8532
5.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
6.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Điều 27 Nghị định 72/2013 ND – CP) - Dịch vụ viễn thông cơ bản bao gồm: Dịch vụ thoại; dịch vụ fax; dịch vụ truyền số liệu; dịch vụ truyền hình ảnh; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ kênh thuê riêng; các dịch vụ viễn thông cơ bản khác theo quy định của Bộ thông tin và Truyền thông. - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng bao gồm: dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại; dịch vụ fax giá tăng giá trị; dịch vụ truy nhập Internet. (Điều 9 Nghị định 25/2011 ND –CP) - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 3 Luật viễn thông năm 2009)	6190(Chính)
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

8.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, âm thanh, thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
14.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
17.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa qua internet	4791
19.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác	4773
20.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
21.	Hoạt động viễn thông vệ tinh (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông, hoạt động báo chí);	6130
22.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
25.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
26.	Lập trình máy vi tính	6201
27.	Xuất bản phần mềm	5820
28.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác (không bao gồm hoạt động báo chí);	6022
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Công nghệ thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312

32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức - Thiết kế website	7410
33.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **BÙI VĂN TÀN** Giới tính: **Nam**
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: **15/09/1987** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: **035087000046**
 Ngày cấp: **30/10/2014** Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 6, Tổ 6, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Số 19, Ngõ 102 Vũ Xuân Thiều, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội